

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SÔNG LÔ  
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 43/2020/HSST  
Ngày 29 - 10 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VINH PHÚC**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Khương Đặng Khánh Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Kim Dung và ông Nguyễn Văn Bắc

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Lô.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên tòa:***

Bà Hoàng Thị Thanh Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2020 tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 46/2020/HSST ngày 07/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2020/QĐXXST - HS ngày 14/10/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tiến Th, sinh ngày 17 tháng 6 năm 2001; Nơi cư trú: Thôn Th, xã H, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến S, sinh năm 1973 và bà Hoàng Thị H, sinh năm 1982; vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 13/8/2020. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt);

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn Th, xã H, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; (có mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Tiến D, sinh năm 1969 ; Địa chỉ: Thôn Th, xã H, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; (có mặt);

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Tiến Th ở thôn Th, xã H, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc là đối tượng đã bỏ học, ham chơi, nghiện game nên thường xuyên đi chơi game qua đêm. Mặc dù đã được gia đình khuyên bảo nhiều lần nhưng Th không từ bỏ. Do không có tiền chơi game, biết nhà bác ruột của mình là ông Nguyễn Tiến D ở cùng thôn (nhà ông D giáp nhà ở của Th), đang xây dựng nhà nên Th nghĩ ông D cất tiền ở nhà. Khoảng 19 giờ ngày 13/5/2020, quan sát thấy nhà ông D không có ai ở nhà, nên Th một mình trèo tường phía sau vào nhà ông D. Th đi men theo bờ ao rồi đi lên vườn, vào lán tạm nhà ông D (cạnh khu chăn nuôi) rồi lục tìm tài sản để trộm cắp. Th nhìn thấy chiếc két sắt ông D để ở gần giường ngủ. Th đã dùng dao, búa, máy cắt (ở cạnh đó) cạy phá chiếc két sắt nhưng không tìm được tài sản gì có giá trị bên trong. Sau đó, Th tiếp tục lục tìm trong khu vực ở tủ chè, tủ đứng ở khu vực gần bàn uống nước nhưng không tìm thấy tài sản gì có giá trị nên Th bỏ đi.

Ngày 15/6/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sông Lô có kết luận số 22/KLĐG, kết luận trị giá chiếc két sắt bị hư hỏng là 1.000.000đ (một triệu đồng).

Trong quá trình điều tra, Th còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thị Th1. Cụ thể như sau: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 16/4/2020, Th một mình về nhà nhưng không vào nhà mà đi thẳng vào sân nhà ông D. Th nhìn thấy chiếc xe máy Honda Wave RS BKS 88K1- 6557 của chị Thu dựng ở sân nhà ông D. Th quan sát xung quanh không có ai nên Th dùng tay trái bênh cốp xe của chị Th lên tạo thành một khe hở, tay phải Th thò qua khe hở và sờ vào bên trong cốp và lấy được 01 chiếc ví dạng ví dài, không có quai sách. Th mở ví da thì thấy có 01 tập tiền gồm nhiều tờ 200.000đ. Th đút tập tiền vào túi quần bò bên phải đang mặc, để lại chiếc ví vào bên trong cốp và đi ra đường liền xã gọi xe taxi đi Thành phố Hà Nội luôn. Sau đó, Th đếm tập tiền đã trộm cắp được của chị Th gồm 200 tờ tiền mệnh giá 200.000đ, tổng trị giá số tiền Th trộm cắp được là 40.000.000đ. Số tiền trộm cắp được, Th đã tiêu sài cá nhân hết.

Đối với hành vi cạy phá chiếc két sắt nhà ông Dg, trị giá tài sản bị thiệt hại là 1.000.000đ. Do trị giá tài sản nhỏ (dưới 2.000.000đ), bản thân Th chưa có tiền án, tiền sự gì nên không cấu thành tội phạm. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 252/QĐ-XPHC ngày 10/9/2020, phạt tiền 3.500.000đ đối với Th.

Vật chứng và tài sản đã thu giữ: 01 chiếc búa bằng kim loại, có kích thước 33,5cmx10,5cm; 01 máy cắt kim loại có kích thước 27cmx07, phần lưỡi hình tròn có đường kính 05cm; 01 đèn pin màu xanh trắng; 01 con dao dựa có lưỡi bằng kim loại, chuôi bằng gỗ, có kích thước 42,5cmx07cm là của gia đình ông Nguyễn

Tiền D; 01 mũ lưỡi chai màu đen trắng, 02 chiếc giày thể thao màu đen; 01 đoạn dây điện màu đen của Th, không còn giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Tiến D không yêu cầu Th phải bồi thường gì. Chị Nguyễn Thị Th1 yêu cầu Thuần phải trả lại cho chị Th1 số tiền 40.000.000đ nhưng đến nay Th chưa bồi thường gì.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô, bị cáo Nguyễn Tiến Th đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 44/CT - VKSSL ngày 05/10/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố Nguyễn Tiến Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với bị cáo Nguyễn Tiến Th giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Thuần. Đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến Th từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 13/8/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Th phải bồi thường cho chị Th1 số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, ăn năn hối hận, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; cùng với các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 16/4/2020, Nguyễn Tiến T một mình đi đến nhà ông Nguyễn Tiến D để tìm kiếm tài sản trộm cắp. Th nhìn thấy chiếc xe máy Honda Wave RS BKS 88K1- 6557 của chị Nguyễn Thị Th1 dựng ở sân nhà ông D, không có ai trông giữ xe. Nên Th đã trộm cắp được của chị Th1 số tiền 40.000.000đ ở bên trong cốp xe máy. Số tiền

trộm cắp được, Th đã tiêu sài cá nhân hết.

Hội đồng xét xử khẳng định: Hành vi phạm tội nêu trên của Nguyễn Tiến Th đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”*

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, làm cho chủ sở hữu tài sản không yên tâm trong việc quản lý tài sản của mình. Bị cáo có tuổi đời còn trẻ, nhưng do ham chơi, nghiện game; chịu khó lao động chân chính mà vì động cơ để thỏa mãn sở thích chơi game của mình nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Người thân và bố mẹ bị cáo đã khuyên bảo bị cáo nhiều lần nhưng bị cáo không thay đổi bản thân. Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị hại chị Nguyễn Thị Th1 và ông Nguyễn Tiến D là chị gái và bác ruột của bị cáo đều đề nghị xử phạt bị cáo nghiêm minh, để bị cáo thay đổi bản thân sau khi chấp hành án. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Th không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Th là lao động tự do, không có thu nhập, công việc ổn định cũng như không có tài sản nên Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Th1 yêu cầu bị cáo Th phải bồi thường số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng). Tại phiên tòa bị cáo Th đồng ý bồi thường theo đề nghị của chị Th1. Đến nay Th chưa bồi thường cho chị Th1 khoản tiền nào. Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Th phải bồi thường cho chị Th số tiền là 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với 01 chiếc búa bằng kim loại, có kích thước 33,5cmx10,5cm; 01 máy cắt kim loại có kích thước 27cmx07, phần lưỡi hình tròn có đường kính 05cm; 01 đèn pin màu xanh trắng; 01 con dao dựa có

lưỡi bằng kim loại, chuôi bằng gỗ, có kích thước 42,5cmx07cm là của gia đình ông Nguyễn Tiến D, Thuần dùng để cạy phá kết, cần xem xét trả lại cho ông D

Đối với 01 mũ lưỡi chai màu đen trắng, 02 chiếc giày thể thao màu đen; 01 đoạn dây điện màu đen của Thuần, không còn giá trị sử dụng, Th không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tiến Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1, khoản 3 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Th phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến Th 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 13/8/2020.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Th phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị Th1 số tiền 40.000.000 đồng (bằng chữ: bốn mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày người đề nghị thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 mũ lưỡi chai màu đen trắng, 02 chiếc giày thể thao màu đen; 01 đoạn dây điện màu đen của Th

Trả lại ông D 01 chiếc búa bằng kim loại; 01 máy cắt kim loại; 01 đèn pin màu xanh trắng; 01 con dao dựa có lưỡi bằng kim loại, chuôi bằng gỗ.

(Tất cả các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/10/2020 giữa công an huyện Sông Lô và chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Lô)

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Tiến Th phải chịu 200.000đ (bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.000.000 đồng (bằng chữ: Hai triệu đồng) án phí dân sự trong vụ án hình sự.

6. Về thời hạn kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô;
- Công an huyện Sông Lô;
- Ủy ban nhân dân xã Hải Lưu, huyện Sông Lô;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hs; Vp.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Khương Đặng Khánh Hằng**

Bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Khương Đặng Khánh Hằng**

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Khuông Đặng Khánh Hằng**



